

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÊ LINH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: 77/2019/QĐST- HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Mê Linh, ngày 26 tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 76/2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1990

Nơi ĐKKHKT: thôn 1, xã T, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội

Chỗ ở hiện nay: Đội 1, thôn Đ, thị trấn V, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn 1, xã T, huyện Mê Linh, TP. Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55,81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị H và anh P đều xác nhận có 02 con chung là Nguyễn Thị Bảo N, sinh ngày 12/3/2016 và Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 14/01/2018.

Chị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con Nguyễn Thị Bảo N và con Nguyễn Ngọc Bảo A sau ly hôn. Anh P tự nguyện đóng góp nuôi con 2.000.000đ/tháng/02 con kể từ tháng 5 năm 2019 cho đến khi các con 18 tuổi trưởng thành (nếu không có sự thay đổi khác).

Anh P có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, đất thổ cư, đất nông nghiệp: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công sức, công nợ: Hai bên xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) không yêu cầu anh P phải nộp. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền án phí đã thu tại biên lai số 00016934 ngày 25/3/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh. Hoàn trả chị H 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Anh P phải nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con (chưa nộp).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Mê LINH
Thẩm phán

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát huyện Mê Linh;*
- *Chi cục THADS huyện Mê Linh;*
- *UBND xã Thạch Đà;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Mầu Thị Hải Vân